| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THUẬN AN**<br>TỈNH BÌNH DƯƠNG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 234/2021/HS-ST
Ngày: 20-9-2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
# TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Từ Minh Toàn

*Các Hội thẩm nhân dân*: Bà Phạm Nguyễn Phương Thà và bà Lê Thị Kim Ngân;

***- Thư ký phiên toà***: Bà Thái Thị Yến, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa***: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2021/TLST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 250/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 70/2021/QĐST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Trần Quốc K, sinh năm 2001 tại Hà Tĩnh. Nơi cư trú: Thôn X, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thành Đ, sinh năm 1958 và bà Võ Thị T, sinh năm 1968; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không có.

Tiền án:

- Bản án số 20/2020/HS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản";

- Bản án số 105/2020/HS-ST ngày 21-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 20/2020/HS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình

Dương; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Nhân thân: Quyết định số 01 ngày 10/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 18 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị bắt, tạm giam ngày 19/4/2021. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2/ Ngô Phương V, sinh năm 1993 tại An Giang. Nơi cư trú: Ấp M, xã T, huyện P, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Chế L, sinh năm 1970 và bà Trần Thị M, sinh năm 1973; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Bé T (đã chết) và 02 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Không có.

Bị bắt, tạm giam ngày 19/4/2021. Có đơn xin xét xử vắng mặt

*Bị hại*:

1/ Bà Lê Thị T, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện T2, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt;

2/ Ông Vương Anh D, sinh năm 1969; nơi cư trú: Ấp L, xã P, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 19/4/2021, do không có tiền tiêu xài nên Ngô Phương V và Trần Quốc K rủ nhau đi bộ để tìm tài sản trộm cắp. Khi cả hai đi ngang nhà số 714/10 khu phố P, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì phát hiện trước nhà có dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel màu đen – bạc không có biển số, không chìa khóa của bà Lê Thị T và không có người trông coi nên V đứng ngoài cảnh giới, K đi vào trong lén lút dẫn xe ra ngoài đưa cho V để tháo dây điện, khởi động xe rồi điều khiển chở theo K chạy về phòng trọ của V tại phường A, dùng sơn xịt lên xe để thay đổi màu sơn của xe, sau đó tiếp tục điều khiển xe đi tìm tài sản khác để trộm cắp. Khi cả hai đến địa chỉ 336H/1 Khu phố Y, phường A, thành phố T thì phát hiện 01 cây mai vàng của ông Vương Anh D đang trồng trong chậu nên V xuống xe nhổ cây mai cho lên xe để K ngồi sau giữ rồi V điều khiển xe chạy khỏi hiện trường. Khi đến khu vực khu phố Đ, phường B, thành phố T thì xe hết xăng, cả hai dẫn bộ xe và mang theo cây mai thì bị lực lượng công an đang tuần tra phát hiện đưa về trụ sở làm việc.

Ngày 10/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An có công văn số 1384/CV-CQCSĐT-ĐTTH đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành

phố Thuận An tiến hành điều tra vụ việc trộm cắp tài sản xảy ra tại địa bàn khu phố P, phường T, thành phố D theo quy định tại khoản 4 Điều 163 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Ngày 27/4/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An tiến hành định giá và xác định 01 cây mai vàng cao 1,5m, tán rộng 1,2m, đường kính 17cm có giá 2.500.000đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 20/7/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An tiến hành định giá và xác định 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel 100, màu đen, không biển số, không có đăng ký xe có giá 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng)

Tại bản Cáo trạng số 272/CT-VKS -TA ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo Trần Quốc K và Ngô Phương V về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Quốc K từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù, bị cáo Ngô Phương V từ 07 tháng đến 11 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây mai vàng cao 1,5m, tán rộng 1,2m, đường kính 17cm: Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại Vương Anh D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho ông D là có căn cứ;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu đen bạc (màu sơn gốc: đỏ - đen), không gắn biển số, số máy VMEVA2-012109, số khung không xác định được: Qua điều tra chưa được làm rõ được nguồn gốc xe nên đề nghị giao lại xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

Các bị cáo có đơn xin vắng mặt; bị hại vắng mặt tại phiên tòa. Toàn bộ lời khai của bị cáo, bị hại trong suốt quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án đều thống nhất với nội dung truy tố của Viện kiểm sát.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, các bị cáo

không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Bị cáo Trần Quốc K và bị cáo Ngô Phương V có đơn xin xét xử vắng mặt: Việc viết và nộp đơn xin xét xử vắng mặt của các bị cáo là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Trong quá trình điều tra, bị cáo Trần Quốc K và bị cáo Ngô Phương V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị hại, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 19/4/2021, tại địa chỉ 714/10 khu phố P, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, hai bị cáo K và V thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu đỏ - đen (sau đó sơn lại màu đen bạc) của bà Lê Thị T, qua định giá có giá trị 400.000đồng và tiếp đó, tại địa chỉ 336H/1 Khu phố Y, phường A, thành phố T, hai bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây mai vàng cao 1,5m, tán rộng 1,2m, đường kính 17cm của ông Vương Anh D, qua định giá có giá trị 2.500.000đồng. Tổng giá trị các tài sản trộm cắp là 2.900.000đồng (hai triệu chín trăm nghìn đồng).

Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo Trần Quốc K và bị cáo Ngô Phương V phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi phạm pháp luật Hình sự nhưng vì lòng tham, muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi chiếm đoạt, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương, các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo K nhiều lần bị Tòa án xử phạt về các hành vi trộm cắp tài sản, hiện chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn thực hiện hành vi phạm tội thể hiện bị cáo là người khó cải tạo giáo dục.

Vì vậy phải xét xử mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo tính giáo dục riêng cho các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Cả hai bị cáo đều thống nhất ý chí và cùng thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K có nhân thân xấu nên cần áp dụng mức hình phạt cao hơn bị cáo V.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Đối với bị cáo K: Bản án số 105/2020/HS-ST ngày 21-4-2020 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội

“Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 20/2020/HS-ST ngày 16-01-2020 của Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Dĩ An, tỉnh Bình Dương; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo K chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp “Tái phạm”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, các bị cáo K và V thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 cây mai vàng cao 1,5m, tán rộng 1,2m, đường kính 17cm: Qua điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bị hại Vương Anh D, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại tài sản trên cho ông D là có căn cứ;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Angel 100 màu đen bạc (màu sơn gốc: đỏ - đen), không gắn biển số, số máy VMEVA2-012109, số khung không xác định được: Qua điều tra chưa được làm rõ được nguồn gốc xe nên cần thiết giao lại xe trên cho Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định pháp luật

[6] Về án phí: Bị cáo K và bị cáo V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trần Quốc K;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Ngô Phương V;

Điều 58, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136, Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Trần Quốc K và Ngô Phương V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021;

Xử phạt bị cáo Ngô Phương V 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19/4/2021.

2. Về xử lý vật chứng:

Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An 01 xe mô tô không gắn biển số, nhãn hiệu Angel màu đen bạc, số máy VMEVA2-01219, số khung không xác định được, không có giấy tờ xe để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định pháp luật

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/8/2021).

3. Về án phí:

Buộc các bị cáo Trần Quốc K và Ngô Phương V mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Từ Minh Toàn**